

Bản án số: 14 /2026/HSST

Ngày: 05 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tăng Tài Thủ

2. Bà Thái Anh Trinh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như –Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Phước - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 và ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2025/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026, Thông báo mở lại phiên toà số 98/TB-TA ngày 23 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **LÊ VĂN P**, sinh năm 1984; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (nay là ấp M, xã M, tỉnh An Giang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Họ tên cha: Lê Văn T, sinh năm 1960 (sống); Họ tên mẹ: Bùi Thị N, sinh năm 1961 (sống); Vợ: Lê Thị Mỹ D – sinh năm 1983; có 03 người con (lớn – sinh năm 2012, nhỏ - sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/4/2025 tại xã M, tỉnh An Giang. Có mặt.

Đại diện bị hại:

- Bà **Nguyễn Thị T1** – sinh năm 1975. Vắng mặt

- Ông **Nguyễn Văn L** – sinh năm 1974. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang (nay là Khóm B, xã C, tỉnh An Giang).

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lê Ngọc H** – sinh năm 1999. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (nay là ấp B, xã C, tỉnh An Giang).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư **Huỳnh Tấn D1** - thành viên Công ty L1 - Chi nhánh P1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Địa chỉ liên hệ: Số A, đường T, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang (nay là số A, đường T, phường C, tỉnh An Giang). Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Ngọc T2 – sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện T, tỉnh An Giang (nay là Ấp V, phường C, tỉnh An Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/12/2024, Lê Văn P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 67H- 038.85 từ hướng tránh L về hướng cầu V, đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa phẳng, chiều rộng đường 10m có vạch kẻ đường màu vàng nét đứt, phần đường bên phải rộng 05m60. Khi còn cách cửa hàng X 11 khoảng 10m (thuộc địa phận ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ), P bật đèn xi nhan bên phải với mục đích chuyển hướng vào cây xăng Đ1 để đổ dầu. Khi đó P quan sát kính chiếu hậu bên phải thấy không có phương tiện lưu thông nên điều khiển xe ô tô về làn phải để vào cây xăng. Trong lúc đánh lái chuyển hướng vào cây xăng, P không quan sát kính chiếu hậu mà vẫn tiếp tục điều khiển xe, nên không phát hiện thấy xe mô tô biển số 67D2-083.82 do anh Lê Ngọc H điều khiển chở chị Nguyễn Thị Kim N1 lưu thông cùng chiều bên phải chạy từ phía sau đến, dẫn đến bánh xe trước bên phải và cản hông bên phải phía trước xe ô tô do P điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 67D2 -083.82 do H điều khiển. Hậu quả làm xe mô tô do H điều khiển ngã xuống đường, chị N1 bị bánh xe sau bên phải xe ô tô do P điều khiển cán qua người, còn anh H té ngã ra phía ngoài bị thương tích nhẹ. Chị N1 được mọi người đưa đi Bệnh viện Đ2 cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và phương tiện.

Cơ quan điều tra tạm giữ các phương tiện, đồ vật, giấy tờ sau đây:

+Tạm giữ của Lê Văn P: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 67H- 038.85; 01 giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 02/3/2025; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy biên nhận thể chấp.

+Tạm giữ của Lê Ngọc H: 01 xe mô tô biển số 67D2 -083.82; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô.

+02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/12/2024 tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ (kèm theo hồ sơ).

Tại Kết luận giám định tử thi số 240/KLGĐTT- PC09 ngày 11/12/2024 của Phòng K – Công an thành phố C, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết xây xước da và bầm tụ huyết vùng tai phải đến mắt hai bên, mũi và miệng phải, vết làm gãy kính xương hàm dưới;

- V và rạn nứt xương sọ vùng thái dương hai bên;

- Tụ máu lan tỏa hai bán cầu đại não và tiểu não;

- Dập não mặt dưới tiểu não và thân não;
- Vỡ xương nền sọ phía trước hai bên.

2. Kết luận:

- Nạn nhân Nguyễn Thị Kim N1 tử vong do dập não và xuất huyết não sau chấn thương sọ não nặng;

- Kết luận khác: Không.

* Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ theo quy định. Đồng thời, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu. Riêng giấy phép lái xe hạng C của Lê Văn P vẫn tiếp tục tạm giữ.

* Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn P và Lê Ngọc H đã bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với tổng cộng số tiền là 300.000.000 đồng (mỗi người 150.000.000 đồng) xong, phía gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm. Đối với anh Lê Ngọc H chỉ bị xây xước nhẹ, anh không có yêu cầu bồi thường gì.

* Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Lê Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo cho rằng trước đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông bị cáo chạy xe với tốc độ khoảng 40km/giờ, khi chuẩn bị ghé vào cây xăng Đ1 để đổ xăng, cách khoảng 10m, thì bị cáo có bật tín hiệu đèn xi nhan bên phải, lúc đó quan sát không thấy xe anh H chạy phía sau, bị cáo giảm tốc độ, rồi đánh lái vào lề phải rẽ vào cây xăng thì bất ngờ nghe tiếng ầm, quan sát gương chiếu hậu bên phải thấy xe mô tô anh H va chạm vào đầu cản bên phải phía trước xe bị cáo, làm xe mô tô anh H té ngã, bị cáo liền chụp tay lái, đạp rà thắng cho xe dừng lại thì bánh sau bên phải xe bị cáo cán lên nạn nhân Nguyễn Thị Kim N1. Bị cáo cho rằng bị cáo không có lỗi mà là do anh H chạy xe thiếu quan sát phía trước và không giữ khoảng cách an toàn, vượt sai quy định.

- Anh Lê Ngọc H1 cho rằng trước khi xảy ra tai nạn anh chạy xe với tốc độ khoảng 50 km/giờ, không thấy xe bị cáo bật tín hiệu xi nhan nên anh H1 chạy thẳng, đến khi phát hiện xe bị cáo quẹo vào cây xăng Đ 11 thì khoảng cách giữa xe anh H1 với xe bị cáo khoảng 08m - 10m, nên anh H1 phản xạ lái xe theo hướng vào lề phải, xử lý không kịp nên va chạm vào bên hông xe bị cáo làm xe anh H1 té ngã, người ngồi sau anh H1 chở là bạn gái tên Nguyễn Thị Kim N1 bị bánh sau xe bị cáo cán dẫn đến tử vong.

- Điều tra viên là ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông Đ trực tiếp tham gia khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông nói trên vào ngày 03/12/2024. Theo quan điểm ông Đ thì bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đảm bảo các điều kiện an toàn. Bởi tại lời khai ban đầu, bị cáo khai trước khi bắt đầu chuyển hướng còn cách cây xăng khoảng 10m bị cáo quan sát gương chiếu hậu không thấy xe anh H1 thì bị cáo có bật tín hiệu xi nhan và cho xe giảm tốc độ, đến khi cách chỗ quẹo vào cây xăng khoảng 04m bị cáo đánh tay lái cho xe quẹo vào cây xăng thì xảy ra va chạm

với xe anh H1. Trường hợp này đáng lẽ ra ngay trước khi chuyển hướng xe thì bị cáo phải quan sát lại phía sau, nếu có phương tiện đi tới không đảm bảo an toàn thì bị cáo không được chuyển hướng xe, chứ không phải có bật tín hiệu xi nhan thì mặc nhiên được chuyển hướng xe. Nếu không có sự việc bị cáo chuyển hướng xe thì không xảy ra tai nạn giao thông nói trên.

- Ông Trần Văn H2 là cán bộ thuộc Đ3 - Công an huyện V (trước đây) trình bày: Ông H2 trực tiếp tham gia khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông nói trên vào ngày 03/12/2024. Theo ông H2 thì các dấu vết trầy xước phương tiện tại hiện trường được ghi nhận trên các biên bản là đúng, vị trí các vết cày xước nằm trên khu vực nền bê tông trước cây xăng.

- Tại Biên bản ghi lời khai của anh Nguyễn Ngọc T2 ngày 10/01/2025 (tại bút lục 26) trong hồ sơ vụ án, anh T2 khai rằng trước khi va chạm với xe bị cáo thì xe anh H1 điều khiển xe mô tô có bị rơi xuống cái hố trong lề, chạy qua cái miếu thì va chạm vào xe bị cáo. Tuy nhiên, tại Đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 18/01/2026 thì anh T2 không có khai tình tiết này.

* Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+Xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

+Công nhận bị cáo Lê Văn P và anh Lê Ngọc H đã thoả thuận bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình Nguyễn Thị Kim N1 với tổng cộng số tiền là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

+Công nhận anh Lê Ngọc H không có yêu cầu bồi thường gì.

- *Về xử lý vật chứng:*

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng sau đây:

+Trả lại Lê Văn P: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 67H- 038.85; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy biên nhận thế chấp.

+Trả lại Lê Ngọc H: 01 xe mô tô biển số 67D2 -083.82; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô.

-Trả lại Lê Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C.

-Lưu theo hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/12/2024 tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

* Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo không có lỗi gây ra tai nạn giao thông mà lỗi là do anh Lê Ngọc H điều khiển xe mô tô không tuân thủ quy tắc của Luật giao thông đường bộ, cụ thể: chạy xe không chú ý quan sát phía trước, khi xe bị cáo phía trước có tín hiệu xi nhan xin chuyển hướng bên phải mà anh H không cho xe giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, vượt bên phải xe phía trước là sai quy

định. Ngoài ra, cơ quan tiến hành tố tụng chưa thu thập đầy đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, theo sơ đồ hiện trường vùng va chạm là trên nền bê tông sân cây xăng không phải trên đường, các vết trầy xước trên phương tiện chưa làm rõ, hình ảnh camara trong đoạn video nhìn không thấy rõ và chưa được tiến hành giám định nên không thể đánh giá. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhất quán, đã có thiện chí bồi thường cho bị hại xong, được phía gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, nhân thân của bị cáo là tốt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội, hoặc có thể xem xét áp dụng khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện ở nhà lo cho gia đình đang gặp nhiều khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai rằng trước khi bắt đầu chuyển hướng còn cách cây xăng khoảng 10m bị cáo quan sát gương chiếu hậu không thấy xe anh H thì bị cáo có bật tín hiệu xi nhan và cho xe giảm tốc độ, đến khi cách chỗ quẹo vào cây xăng khoảng 04m bị cáo đánh tay lái cho xe quẹo vào cây xăng thì bất ngờ nghe tiếng ầm, quan sát gương chiếu hậu bên phải thấy xe mô tô anh H va chạm vào đầu cản bên phải xe bị cáo, làm xe mô tô anh H té ngã, bị cáo liền chụp tay lái, đạp rà thắng cho xe dừng lại thì bánh sau bên phải xe bị cáo cán lên nạn nhân Nguyễn Thị Kim N1.

Tuy nhiên, trên thực tế xe anh H từ phía sau chạy tới chứ không phải sự cố bất ngờ, nên ngay trước khi bị cáo cho xe chuyển hướng vào bên phải trong điều kiện bình thường bị cáo phải quan sát và thấy được xe anh H. Bị cáo không thấy xe anh H là do bị cáo không chú ý quan sát, do bị cáo chủ quan cầu thả.

Như vậy, có cơ sở xác định vào lúc khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/12/2024, bị cáo Lê Văn P điều khiển xe ô tô tải biển số 67H-038.85 đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm cho nạn nhân Nguyễn Thị Kim N1 tử vong. Theo Kết luận giám định tử thi số 240/KLGĐTT- PC09 ngày 11/12/2024 của Phòng K – Công an thành phố C, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị Kim N1 tử vong do dập não và xuất huyết não sau chấn thương sọ não nặng. Hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, việc truy tố, xét xử bị

cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ thì người điều khiển phương tiện có tốc độ cao như xe ô tô phải thật sự tập trung chú ý quan sát, tuân thủ các nguyên tắc, quy định về an toàn giao thông, để tránh xảy ra các lỗi vi phạm và đặc biệt là các tình huống dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, do nghĩ rằng hậu quả không xảy ra nên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trường hợp này, lỗi trực tiếp gây ra tai nạn giao thông là do bị cáo, nhưng anh Lê Ngọc H là người điều khiển xe mô tô chở bị hại cũng có phần lỗi thiếu sự tập trung quan sát để đảm bảo an toàn với xe đi trước dẫn đến không xử lý kịp tình huống. Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và anh H đã thỏa thuận bồi thường xong được đại diện bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính, 03 người con của bị cáo còn nhỏ tuổi rất cần sự nuôi dưỡng chăm sóc của cha mẹ, cha bị cáo tuổi đã cao mắc nhiều trọng bệnh. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo; giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với trường hợp anh Lê Ngọc H cũng có phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông, nhưng được đại diện bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra không khởi tố. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M - tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

+ Công nhận bị cáo Lê Văn P và anh Lê Ngọc H đã thoả thuận bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện bị hại với tổng cộng số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*) xong.

+ Công nhận anh Lê Ngọc H không có yêu cầu bồi thường gì.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng sau đây:

+Tra lại Lê Văn P: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 67H- 038.85; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy biên nhận thế chấp.

+Tra lại Lê Ngọc H: 01 xe mô tô biển số 67D2 -083.82; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô.

- Tra lại bị cáo Lê Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/12/2024 tại ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Lê Văn P phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Có giải thích chế định án treo cho bị cáo biết sau tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- THADS TP . Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4-Cần Thơ;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt